

Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày: 25/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khẩn và ông Vũ Lê Tín

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện VKSND thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Văn Đ Châu, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 55/2017/HSST, ngày 12 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Đ, sinh năm 1970

Nơi ĐKNKTT và Chỗ ở: Khố D, phường QT, thành phố V, tỉnh Nghệ an.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 7/12

Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết)

Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết)

Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ ba

Chồng: Trần Quốc H (đã chết)

Con: Có 01 con sinh năm 1989

Tiền án: Ngày 24/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: -Ngày 12/5/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/2/2008.

- Ngày 14/9/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 20.000.000đ sung công Nhà nước. Ngày 22/9/2015, được miễn toàn bộ số tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố về hành vi phạm tội, như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 23/6/2017, Cơ quan điều tra Công an thị xã H bắt quả tang Nguyễn Thị Minh Đ đang có hành vi cất dấu một bao Potylen màu đen, bên trong có đựng 05 bao pôtylen màu trắng giống nhau, bên trong mỗi bao pôtylen có chứa các hạt tinh thể màu trắng tại khu vực gốc cây cạnh quán ăn đường đi lên ga H thuộc xóm S, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Tại Cơ quan điều tra Đ khai nhận:

Vào sáng ngày 22/6/2017, Nguyễn Thị Minh Đ đi ra chợ QT, thành phố V thì gặp một người phụ nữ tên là H mà Đ quen khi đang chấp hành án thì người tên H này hẹn Đ sáng ngày hôm sau sẽ gặp nhau ở chợ QT để nhờ một việc thì Đ đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 23/6/2017, Đ đi xe lai từ nhà đến chợ QT để gặp người phụ nữ tên H như đã hẹn từ trước. Khi gặp nhau người tên H nói với Đ: “Em có rảnh không chị nhờ tý việc”, Đ trả lời: “Em rảnh”. H nói: “Cầm hộ cho chị túi đồ ma túy đá ra ngoài Hoàng Mai cho chị P về chị trả một triệu mà tiêu”. Vì không biết số lượng là bao nhiêu nên Đ hỏi H: “Chị gửi mấy đó?”, thì H nói: “Chị gửi năm túi nhỏ” rồi H đưa cho Đ 01 túi pôtylen màu đen, bên trong đựng 05 túi ma túy đá đồng thời cho Đ số điện thoại của P và hẹn xong việc về sẽ thanh toán tiền công. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ cầm số ma túy trên lên xe buýt ra thị xã H. Lúc lên xe, Đ dùng số điện thoại 01655214015 của mình gọi điện cho người phụ nữ tên P có số điện thoại 01646949766 mà Đ lưu trong danh bạ là “Phuc H” và nói: “Chị P ơi, chị H gửi cho chị túi đồ”, thì P trả lời “Ừ” và hẹn nhau khi nào Đ đến nơi thì gọi để giao ma túy. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, Đ đến thị xã H và xuống xe buýt đi bộ từ đường quốc lộ 1A lên đường ga Hoàng Mai, đi khoảng 300m thì Đ vào quán của chị Nguyễn Thị M ăn uống. Lúc ăn xong, Đ gọi cho P nói: “Chị ra mà lấy em đến nơi rồi”, thì P hỏi “Em ở chỗ mô?”, Đ trả lời: Em đang ở chỗ đường rẽ vào trung tâm đào tạo lái xe đoàn A lên ga H. Sau khi gọi điện xong, Đ cầm gói ma túy đi ra bụi cây phía bên phải quán ăn nhằm mục đích để dấu số ma túy trên ở đấy, khi P đến thì sẽ giao hàng khỏi bị người khác phát hiện. Một lúc sau thì Đ thấy một người phụ nữ đi xe máy tới, đồng thời lúc này, tổ công tác Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đến kiểm tra, thấy

vậy người phụ nữ trên bỏ chạy. Quá trình kiểm tra cạnh khu vực Đ đang đứng phát hiện và thu giữ một bao Potylen màu đen, bên trong có 01 phong bì thư bưu điện đã bị rách phía trong đựng 05 bao pôtylen màu trắng giống nhau, bên trong mỗi bao pôtylen có chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp, Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Quá trình điều tra Nguyễn Thị Minh Đ thừa nhận số ma túy trên là của Đ nhận vận chuyển cho một người phụ nữ tên là H từ thành phố V ra thị xã H để kiếm tiền công.

Tại bản kết luận giám định số 737/KL - PC54(MT) ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 05 mẫu hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Minh Đ gửi tới giám định đều là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có trọng lượng là 24,52g.

Tại bản cáo trạng số 58/VKS- HS, ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên rút một phần quyết định đã truy tố (rút điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999) và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Đề nghị: Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Thị Minh Đ từ 8 năm 6 tháng – 9 năm tù;

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Vật chứng vụ án: Tiêu hủy số ma túy còn lại đã niêm phong; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung galaxy J7 cùng sim số 0919482370 và 01655214015 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở kết luận ngày 23/6/2017,

Nguyễn Thị Minh Đ đã vận chuyển trái phép chất Methamphetamine có trọng lượng 24,52g.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Hêrôin là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị Minh Đ phạm tội: " Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 194 BLHS như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án thuộc trường rất hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nên cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

Theo quy định tại khoản 2 điều 69 BLHS năm 2015 thì Nguyễn Thị Minh Đ được miễn hình phạt ngày 22/9/2015 nên không bị coi là có án tích của bản án năm 1999, vì vậy lần phạm tội này được xác định là tái phạm.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; Hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chồng chết sớm, con bị bệnh nặng. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người có tên là H mà Nguyễn Thị Minh Đ khai nhờ vận chuyển ma túy ra thị xã Hoàng Mai tiêu thụ nhưng quá điều tra Đ không biết người này họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không thể tiến hành xác minh, điều tra làm rõ và không có căn cứ để xử lý.

Đối với người có tên P mà Nguyễn Thị Minh Đ khai là người mà Đ đã liên lạc điện thoại để giao ma túy tại thị xã Hoàng Mai. Do Đ không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không thể tiến hành xác minh, điều tra làm rõ. Đối với số điện thoại mà Đ đã liên lạc, Trung tâm viễn thông Viettel Nghệ An từ chối cung cấp thông tin nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng ma túy là tang vật phạm tội, không có giá trị sử dụng. 01 điện thoại di động và sim, quá

trình điều tra không xác định được H và P nên không chứng minh được Đ dùng làm phương tiện phạm tội, nên trả lại cho Đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 Chứng minh nhân dân số 181770254 và 01 hộ chiếu số C2322414 đều mang tên Nguyễn Thị Minh Đ là giấy tờ nhân thân của bị cáo, do bị cáo không bị tước giấy tờ nhân thân nên HĐXX tiến hành giao trả cho bị cáo tại phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ phạm tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ 08 (Tám) năm tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là 21,77g đã niêm phong; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung glaxy J7 cùng sim số 0919482370 và 01655214015 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Ma túy, sim và điện thoại có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã H).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà